

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Minh Quý, ông Lý Quang Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Giàng Xuân M tên gọi khác: Không, sinh năm: 1970; Nơi sinh: Huyện A, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn A, xã b, huyện C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông A (đã chết) và bà B (đã chết); Bị cáo có vợ là C, sinh năm 1975 và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt do phạm tội quả tang ngày 18/6/2021 và bị tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 19/6/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng Xiêu Văn Tiến, vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/6/2021, Giàng Xuân M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ - trắng, BKS: 25B1-598.52 của anh Nguyễn Văn G – sinh năm 1983, và cầm theo 100.000 đồng đi lên xã Bản Lang, huyện Phong Thổ tìm mua Heroine về để sử dụng (M mượn xe G đi và không nói cho G biết mục đích để đi tìm mua Heroine). Khi đi đến bản Hợp 1, xã Bản Lang,

huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, M gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (M không rõ tên và địa chỉ của người đàn ông này). M đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) và nhờ người đàn ông mua hộ Heroine. Người đàn ông cầm tiền M đưa, đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho M 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, buộc túm lại. Nhận gói Heroine, M không mở ra kiểm tra mà cất giấu vào trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe máy đi về. Khi về đến bản Nà Vàng, xã Bản Lang thì gặp Tổ công tác Bộ đội biên phòng Sin Suối Hồ yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua vận động, giải thích của Tổ công tác, Giàng Xuân M đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 (một) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, buộc túm lại ra giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận gói Heroine là của M mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định về khối lượng và chất ma túy khẳng định: gói chất bột màu trắng thu giữ của Giàng Xuân M gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Có khối lượng là 0,14 gam

Bản cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Giàng Xuân M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Xuân M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về điều luật áp dụng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Giàng Xuân M từ 16 tháng đến 19 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong đã mở, bao vỏ gói cũ

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 18/6/2021 tại đoạn đường liên xã thuộc địa phận bản Nà Vàng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu bị cáo Giàng Xuân M có hành vi cất giấu ở túi quần bên phải 01 gói Heroine có khối lượng 0,14 gam. Nguồn gốc số Heroine trên do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết ở xã Bản Lang với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống. Quan điểm theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong đã mở, bao vỏ gói cũ.

[5] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, xã hội, bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Giàng Xuân M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo Giàng Xuân M 18 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 01 ngày tạm giữ từ ngày 18/6/2021 đến ngày 19/6/2021 còn phải chấp hành 17 tháng 29 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong đã mở, bao vỏ gói cũ

4/ Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CQCSĐT CA huyện Phong Thổ;
- CQTHAHS CA huyện Phong Thổ;
- CCTHADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Trung Tá